Ngày soạn: .../…/…

Ngày dạy:…/…/…

**BÀI 2: LÀM ĐẤT TRỒNG CÂY**

**I. Mục tiêu**

1. **Về kiến thức**

- Nêu được thành phần và vai trò của đất trồng.

- Trình bày được mục đích và yêu cầu kĩ thuật trong làm đất trồng cây.

1. **Năng lực**

***a. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ và tự học**:** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Lựa chọn được nguồn tài liệu phù hợp để hiểu thêm về quy trình kĩ thuật làm đất trồng cây.

1. ***Năng lực công nghệ***

- Nhận thức công nghệ**:** Nắm được vai trò và thành phần của đất trồng. Nắm được các giai đoạn làm đất và bón phân lót trong quy trình trồng trọt.

1. **Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức tìm hiểu về đất trồng và kĩ thuật làm đất trồng cây.

- Trách nhiệm: Tham gia tích cực trong các hoạt động.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. **Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.

- Tranh ảnh, video liên quan đến thành phần của đất trồng và kĩ thuật làm đất trồng cây.

- Máy tính, máy chiếu.

1. **Đối với học sinh**

- Đọc trước bài học trong SGK.

- Tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến thành phần của đất trồng và kĩ thuật làm đất trồng cây.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.

**III. Tiến trình dạy học**

1. **Hoạt động 1**: Khởi động
2. **Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
3. **Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
4. **Sản phẩm:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.
5. **Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS quan sát hình ảnh, video về thành phần, vai trò của đất trồng và kĩ thuật làm đất trồng cây.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Theo em, đất trồng có thành phần như thế nào và có vai trò gì đối với cây trồng? Làm đất trồng cây gồm những công việc nào và mục đích của chúng là gì?*  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS nhóm khác nhận xét chéo.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV dẫn dắt vào bài học: *Để tìm hiểu rõ hơn về thành phần và vai trò của đất trồng và trình bày được mục đích và yêu cầu kĩ thuật trong làm đất trồng cây, chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay****Bài 2 – Làm đất trồng cây.*** |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu thành phần và vai trò của đất trồng**

1. **Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nắm được thành phần của đất trồng và vai trò của từng phần đối với cây trồng.
2. **Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, quan sát sơ đồ, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm:**HS làm việc cá nhân, làm việc cặp đôi và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS quan sát *Hình 2.1 – Các thành phần và vai trò của đất trồng,*SGK tr.12.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *+ Đất trồng có những thành phần nào?*  *+ Các thành phần của đất trồng có vai trò gì với cây trồng?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi, trao đổi và trả lời câu hỏi: *Em hãy liên hệ với thực tiễn trồng trọt ở gia đình và ở địa phương nơi em sinh sống.*  **\*HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát sơ đồ, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 2-3 HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Tìm hiểu thành phần và vai trò của đất trồng**  - Những thành phần của đất trồng:  + Phần rắn.  + Phần lỏng.  + Phần khí.  - Vai trò của các thành phần đất trồng đối với cây trồng:  + Phần rắn: có tác dụng cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cây, giúp cây đứng vững.  + Phần lỏng: có tác dụng cung cấp nước cho cây, hòa tan các chất dinh dưỡng giúp cây dễ hấp thu.  + Phần khí: có tác dụng cung cấp oxygen cho cây, làm cho đất tơi, xốp và giúp dễ cây dễ hấp thụ oxygen tốt hơn. |

**Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về làm đất trồng cây**

1. **Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS hình dung được kĩ thuật của các khâu trong quá trình làm đất trồng cây và mục đích của từng khâu.
2. **Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, quan sát hình ảnh, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, làm việc cặp đôi và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giới thiệu kiến thức: *Làm đất trồng cây là công đoạn đầu tiên trong quy trình trồng trọt. Mỗi loại cây trồng khác nhau thì kĩ thuật làm đất cũng khác nhau.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS đọc Bảng thông tin SGK tr.12, thảo luận và trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu một số công việc chính của kĩ thuật làm đất trồng cây.*  - GV yêu cầu HS liên hệ với thực tiễn sản xuất ở gia đình và địa phương (nếu có) và trả lời câu hỏi: *Kể thêm các hoạt động khác trong quá trình làm đất trồng cây ở gia đình và địa phương em.*  - GV yêu cầu HS quan sát *Hình 2.2 – Một số công việc làm đất trồng cây* SGK tr.13.  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi, thảo luận và trả lời câu hỏi: *Quan sát Hình 2.2 và nêu tên, mục đích các công việc làm đất trồng cây tương ứng với mỗi ảnh.*  - GV yêu cầu HS liên hệ thực tiễn sản xuất ở gia đình và địa phương và trả lời câu hỏi: *Kể thêm các dụng cụ thường được sử dụng trong làm đất trồng cây.*  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **\*Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 2-3 HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **2. Tìm hiểu về làm đất trồng cây**  - Một số công việc chính của kĩ thuật làm đât trồng cây:  + Cày đất: Làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng 20 - 30 cm. Cày đất có tác dụng làm tăng bề dày của lớp đất trồng, chôn vùi cỏ, làm cho đất tơi xốp và thoáng khí.  + Bừa/đập đất: Có tác dụng làm nhỏ đất, thu gom cỏ dại trong ruộng, trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng.  + Lên luống: Một số loại cây trồng cần phải làm luống để dễ chăm sóc, chống ngập úng vào tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển.  - Nêu tên, mục đích các công việc làm đất trồng cây tương ứng với mỗi ảnh:  + Hình a: bừa/đập đất.  + Hình b: cày đất.  + Hình c: lên luống.  - Các dụng cụ thường được sử dụng trong làm đất trồng cây: găng tay làm vườn, cuốc, xẻng, cào đất, kéo cắt tỉa, bay, cưa cầm tay, kéo lớn, bình tưới bình xịt, máy cắt cỏ,… |

**Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về bón phân lót**

1. **Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS hiểu được kĩ thuật và mục đích của việc bón phân lót.
2. **Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, quan sát hình ảnh, thảo luận và trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, làm việc cặp đôi và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giới thiệu kiến thức cho HS: *Bón phân lót là bón phân vào đất trước khi gieo trồng, nhằm mục đích chuẩn bị sẵn thức ăn cho cây trồng hấp thụ ngay khi rễ vừa phát triển, tạo điều kiện để cây phát triển khỏe mạnh ngay từ đầu.*  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy kể tên một số loại phân thường được sử dụng để bón phân lót.*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi, liên hệ với thực tế sản xuất ở gia đình và địa phương, trả lời câu hỏi: *Kể thêm các hoạt động bón phân lót trong trồng trọt.*  - GV yêu cầu HS quan sát *Hình 2.3 – Một số cách bón phân lót*SGK tr.13.   - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cách bón phân lót tương ứng với mỗi hình trong Hình 2.3.*  **\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 2-3 HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **3. Tìm hiểu về bón phân lót**  - Loại phân thường được dùng để bón phân lót là phân hữu cơ hoặc phân lân. Phân bón được rắc đều trên mặt ruộng hay theo hàng, theo hốc trồng cây.  - Các hoạt động bón phân lót trong trồng trọt:  + Rải đều phân bón trên bề mặt đất cần gieo trồng.  + Dùng một lớp đất mới phủ lên trên toàn bộ khu vực đã phân bón và cuối cùng là gieo giống cây.  + Đặc biệt, với những loại cây lâu năm thì bạn nên đào hố sâu rồi cho phân bón vào hố trước khi gieo trồng. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

1. **Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi dưới dạng lí thuyết.
2. **Nội dung:**HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiêm vụ 1 cho HS:*Trả lời câu hỏi  phần Luyện tập SGK tr.13.*

**\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-**HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

**\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 2-3 HS trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

*Mục đích của các khâu trong làm đất trồng cây:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các công việc** | **Cày đất** | **Bừa/đập đất** | **Lên luống** |
| Mục đích | - Làm tăng bề dày lớp đất trồng.  - Chôn vùi cỏ.  - Làm cho đất tơi xốp và thoáng khí | - Làm nhỏ đất.  - Thu gom cỏ dại trong ruộng.  - Trộn đều phân và san phẳng mặt ruộng. | - Chống ngập úng.  - Tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển.  - Dễ chăm sóc cây trồng. |

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ 2 cho HS: Khoanh tròn vào đáp án trước câu trả lời đúng:

**Câu 1.**Phần lỏng có tác dụng gì đối với cây trồng?

1. Cung cấp nước cho cây, hòa tan các chất dinh dưỡng giúp cây dễ hấp thu.
2. Làm cho đất tơi, xốp và giúp dễ cây dễ hấp thụ oxygen tốt hơn.
3. Giúp cây đứng vững.
4. Cung cấp oxygen cho cây.

**Câu 2.**Cày đất là công việc làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng:

1. 5- 10 cm. b. 10 -15 cm. c. 15-20 cm. d. 20 - 30 cm.

**Câu 3.**Đâu **không**phải là hoạt động bón phân lót trong trồng trọt?

1. Rải đều phân bón trên bề mặt đất cần gieo trồng.
2. Dùng một lớp đất mới phủ lên trên toàn bộ khu vực đã phân bón và cuối cùng là gieo giống cây.
3. Làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng 20 - 30 cm.
4. Đặc biệt, với những loại cây lâu năm thì bạn nên đào hố sâu rồi cho phân bón vào hố trước khi gieo trồng.

**\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

**\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

**Câu 1.***Đáp án a.*

**Câu 2.***Đáp án d.*

**Câu 3.** *Đáp án c.*

**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

1. **Mục tiêu:** Mở rộng kiến thức vào cuộc sống.
2. **Nội dung:**HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, hiểu biết thực tế, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
3. **Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiêm vụ cho HS:*Trả lời câu hỏi Vận dụng SGK tr.13.*

**\* HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-**HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ

Gợi ý: *HS quan sát, tìm hiểu cách chuẩn bị đất trồng cây trong một số điều kiện khác nhau (trong chậu, trong vườn, trong nhà lưới,...). HS lựa chọn và mô tả quy trình làm đất trồng cây trong một điều kiện cụ thể, nộp lại sản phẩm cho GV trong buổi học tiếp theo.*

**\* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

Giờ sau nộp GV.

**\* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

**IV. Hồ sơ dạy học khác**

**\*Kế hoạch đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS, HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra viết, kiểm tra thực hành. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập. |  |